

CHỮ ĐỒNG TỬ

Tiểu dẫn

Truyện *Chữ Đồng Tử* trong quá trình lưu truyền đã có nhiều bản kể. Những bản kể đó mang đặc điểm khác nhau về mặt thể loại, phản ánh những quan niệm văn hoá, nghệ thuật phong phú của dân gian. Một số truyện cổ tích được lịch sử hoá để mang tính chất truyền thuyết; ngược lại, một số truyền thuyết để mất yếu tố lịch sử cụ thể, đồng thời thu nạp thêm yếu tố kì ảo, tạo nên những truyện kể vừa mang tính chất truyền thuyết vừa đậm màu sắc cổ tích. *Chữ Đồng Tử* là một truyện như vậy. Điều đó khiến *Chữ Đồng Tử* không chỉ là nhân vật của truyện cổ tích mà còn là một vị Thánh trong "Tứ bất tử" (bốn vị Thánh bất tử: Đức Thánh Tản, Chử Đạo Tổ, Đức Thánh Gióng, Mẫu Liễu Hạnh) của điện thần⁽¹⁾ và truyền thuyết Việt Nam.

Ở đây chỉ tìm hiểu *Chữ Đồng Tử* như một nhân vật của truyện cổ tích Việt Nam mà thôi.

*
* *

(1) *Điện thần* : điện thờ thần trong các đền.

Thời xưa ở làng Chử Xá⁽¹⁾ có hai cha con Chử Cù Văn và Chử Đông Tử, nhà nghèo đến nỗi phải chung nhau một cái khố, hễ ai đi đâu thì đóng.

Cù Văn bị ốm nặng, khi sắp chết, dặn lại con rằng :

– Bố chết, con cứ táng trần cho bố, còn cái khố con giữ lấy mà dùng.

Cù Văn chết, Chử Đông Tử không nỡ để cha trần truồng, lấy khố đóng cho cha rồi mới chôn.

Chử Đông Tử ở một túp lều nhỏ ven sông, ngày ngày xuống đánh cá, rồi đổi lấy gạo ở các thuyền qua lại.

Thời bấy giờ có một nàng công chúa tên là Tiên Dung, nhan sắc tuyệt trần, tuổi đã lớn mà không chịu lấy chồng, chỉ thích chèo thuyền đi xem sông núi. Vua chiều con, cấp cho thuyền và đủ mọi người hầu hạ, mặc con muốn đi đâu thì đi.

Một hôm, Tiên Dung đi chơi thuyền trên sông. Thuyền của nàng đi giữa, còn trước sau là thuyền của binh lính và thị nữ. Khi đến khúc sông thuộc làng Chử Xá, đám thuyền làm rợn cả mặt nước.

Chử Đông Tử trông thấy, vội vút vó vào bụi, chạy lên bãi, bới cát vùi mình xuống, rồi phủ cát lên.

Thấy bãi sông rộng, lại có lác đác từng bụi cây lớn toả bóng mát êm dịu, Tiên Dung rất thích, ra lệnh cho thuyền ghé vào bãi, rồi chọn một chỗ, sai thị nữ giăng màn tú vi⁽²⁾ để tắm. Nàng vào màn, cởi áo xiêm, gội nước rất là thoải thích. Không ngờ chỗ Tiên Dung giăng màn tắm lại chính là chỗ Chử Đông Tử náu mình. Nàng gội nước một lúc thì bỗng nhiên Chử Đông Tử trôi lên. Tiên Dung trông thấy giật mình, hỏi duyên cớ. Đông Tử nói vì không có áo quần, thấy thuyền quan quân thì sợ, nên phải vùi mình xuống cát để ẩn.

Tiên Dung bảo Đông Tử rằng :

– Thiếp đã nguyện không lấy chồng, nay duyên trời run rủi, lại gặp chàng chốn này, mới biết cương không được với trời.

Nàng bảo Đông Tử tắm rửa sạch sẽ, lấy quần áo cho mặc, đưa xuống thuyền và sai thị nữ sửa soạn tiệc hoa⁽³⁾. Thấy thế, Chử Đông Tử ngỡ ý chối từ, Tiên Dung bảo chàng rằng :

– Thiếp với chàng là tự trời xe duyên, việc gì mà từ chối !

Đông Tử đành phải nghe theo. Từ hôm ấy, hai người thành vợ chồng.

Vua được tin nổi giận, gọi hết binh lính và người hầu của Tiên Dung về. Tiên Dung sợ cha, đành cùng chồng ở lại với dân, tìm kế sinh nhai. Nàng làm ăn ngày một

(1) Làng Chử Xá : nay là thôn Chử Xá, xã Văn Đức, huyện Gia Lâm, Hà Nội.

(2) Màn tú vi : màn vây bốn phía.

(3) Tiệc hoa : chữ Hán là "hoa diên", chỉ bữa tiệc vui, linh đình.

thịnh vượng, dần dần thành một xóm. Sau đó có người khuyên nàng cho người ra biển tìm những vật lạ đem về đổi lấy các thứ khác. Nàng nghe theo, để chồng đi.

Đông Tử đi qua một nơi phong cảnh tuyệt đẹp, trông lên núi thấy có một cái am nhỏ. Chàng trèo lên, gặp một nhà sư tên là Phật Quang. Thấy Đông Tử là người chân thật, Phật Quang muốn truyền phép cho chàng. Đông Tử không nghĩ đến việc ra biển nữa, liền ở luôn đó. Học được một năm thì Phật Quang cho chàng một cây gậy và một cái nón, cho phép chàng xuống núi, dặn rằng :

– Phép biến hoá ở cả cây gậy và cái nón này.

Đông Tử về nhà, đem phép màu truyền lại cho Tiên Dung, rồi hai vợ chồng rời bỏ xóm làng đi tìm nơi thanh vắng để ở. Một hôm đang đi đường, trời tối mà chưa đến chỗ dân cư, hai vợ chồng cắm cây gậy xuống đất, lấy nón úp lên đầu gậy để che sương, rồi ngồi dưới nón tựa vào nhau mà ngủ. Đến quá nửa đêm, họ tỉnh dậy thì thấy mình ở trong một cung điện lộng lẫy có đủ các thứ giường sập, màn trướng, lại có cả tiểu đồng, thị nữ và binh lính đi lại rộn rịp ngoài hành lang.

Sáng hôm sau, hai vợ chồng ra ngoài xem thì thấy có thành cao bao bọc cung điện, tướng sĩ canh gác rất đông, chẳng khác nào toà thành lớn.

Tin lạ ấy đến tai vua. Vua cho là Đông Tử và Tiên Dung làm loạn, liền sai quân đến đánh. Quân nhà vua đến gần nơi vợ chồng Tiên Dung ở thì trời vừa tối không sang sông được. Đến nửa đêm, trời nổi cơn dông, cát bay, cây đổ, rồi toàn khu Đông Tử và Tiên Dung ở bay cả lên trời, chỉ còn lại bãi đất không ở giữa đầm. Bãi ấy về sau gọi là bãi Tự Nhiên⁽¹⁾, còn đầm ấy là đầm Nhất Dạ⁽²⁾. Thấy có sự lạ lùng như vậy, nhân dân lập miếu thờ ngay trên bãi...

(Theo VŨ NGỌC PHAN,
Hợp tuyển thơ văn Việt Nam, tập I,
NXB Văn học, Hà Nội, 1972)

HƯỚNG DẪN ĐỌC THÊM

1. Hãy tóm tắt truyện *Chử Đồng Tử*. Truyện này có những tình tiết gì đặc biệt? (Lưu ý : các tình tiết liên quan đến cảnh nghèo, cuộc gặp gỡ kì lạ, cuộc hôn nhân kì lạ, các yếu tố kì ảo,...).
2. Theo anh (chị), nhân vật Tiên Dung và Chử Đồng Tử có những phẩm chất gì? Hãy tìm những chi tiết trong truyện để chứng minh.

(1) *Bãi Tự Nhiên* : nay thuộc huyện Thường Tín, Hà Nội

(2) *Đầm Nhất Dạ* : tức đầm Dạ Trạch.

3. Cuộc hôn nhân giữa Tiên Dung và Chử Đồng Tử phản ánh ước mơ gì của nhân dân ? Với Chử Đồng Tử, một người mồ côi nghèo và hiếu thảo thì cuộc hôn nhân đó có ý nghĩa như thế nào ? (Lưu ý : Các nhân vật thiện trong truyện cổ tích luôn chứng minh cho triết lí "ở hiền gặp lành", hôn nhân thường là phần thưởng xứng đáng cho bản chất tốt đẹp của họ. Cuộc hôn nhân kì lạ giữa Chử Đồng Tử và Tiên Dung có phải như vậy không ?).
4. Truyện *Chử Đồng Tử* còn phản ánh những mơ ước gì khác của nhân dân lao động ? Những mơ ước đó được thể hiện qua các chi tiết nào trong truyện ?